

Số: 290/SD2-TCKT

(V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế Quý 2 Báo cáo tài chính Hợp nhất tăng hơn 10% so với cùng kỳ năm trước)

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Công ty Cổ phần Sông Đà 2 (Mã chứng khoán: SD2) xin gửi lời chào trân trọng đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty Cổ phần Sông Đà 2 xin giải trình nguyên nhân biến động Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính Hợp nhất Quý 2 so với cùng kỳ năm trước như sau:

1. Bảng tổng hợp biến động các chỉ tiêu tài chính chính:

Mã số	Chỉ tiêu	Quý 2 Năm nay (VNĐ)	Quý 2 Năm trước (VNĐ)	Biến động (+/-)
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	32.173.030.116	23.740.116.954	+8.432.913.162
11	Giá vốn hàng bán	19.968.062.778	23.579.094.916	-3.611.032.138
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	12.204.967.338	161.022.038	+12.043.945.300
22	Doanh thu hoạt động tài chính	60.304.068	169.618.183	-109.314.115
23	Chi phí tài chính (trong đó chi phí lãi vay)	180.000.000	1.068.355.815	-888.355.815
25	Chi phí bán hàng	556.451.146	221.344.501	+335.106.645
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.690.982.519	2.016.531.808	+4.674.450.711
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.837.837.741	(2.975.591.903)	+7.813.429.644
40	Lợi nhuận khác	(1.157.429.086)	3.864.027.364	-5.021.456.450
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.680.408.655	888.435.461	+2.791.973.194

2. Nguyên nhân dẫn đến biến động lợi nhuận sau thuế:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý 2 năm nay đạt **3.680.408.655 đồng**, tăng **2.791.973.194 đồng** (tương ứng tăng **314,26%**) so với Quý 2 năm trước (đạt 888.435.461 đồng). Nguyên nhân chủ yếu do các yếu tố sau:

- **Doanh thu tăng trưởng và Biên lợi nhuận gộp cải thiện mạnh:** Doanh thu thuần Quý 2 năm nay đạt 32,17 tỷ đồng, tăng 35,52% so với cùng kỳ năm trước (+8,43 tỷ đồng) do công ty thực hiện tốt việc khai thác và sản xuất công nghiệp, đồng thời tăng cường tiến độ thi công, nghiệm thu các công trình xây lắp. Bên cạnh đó, Giá vốn hàng bán giảm 15,31% (từ 23,58 tỷ đồng xuống 19,97 tỷ đồng) nhờ công ty tối ưu hóa chi phí sản xuất, kiểm soát hiệu quả giá thành nguyên vật liệu và nhân công, dẫn đến Lợi nhuận gộp đạt 12,20 tỷ đồng (so với 161 triệu đồng của cùng kỳ).

- **Chi phí tài chính giảm đáng kể:** Chi phí tài chính (chủ yếu là chi phí lãi vay) giảm 888,36 triệu đồng (giảm 83,15%), từ 1,07 tỷ đồng ở Quý 2 năm trước xuống còn 180 triệu đồng ở Quý 2 năm nay do Công ty đã chủ động cơ cấu lại các khoản nợ vay, giảm dư nợ gốc và tối ưu hóa chi phí sử dụng vốn.

- **Tác động bù trừ từ Chi phí QLDN và Lợi nhuận khác:** Trong kỳ, mặc dù Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 4,67 tỷ đồng do trích lập bổ sung các khoản dự phòng và chi phí phục vụ hoạt động mở rộng kinh doanh, đồng thời Lợi nhuận khác giảm 5,02 tỷ đồng so với kỳ trước (do kỳ trước có dự phòng/hoàn nhập), tuy nhiên mức tăng trưởng đột biến từ Lợi nhuận gộp và mức giảm Chi phí tài chính vẫn giúp Lợi nhuận thuần từ HĐKD đạt 4,84 tỷ đồng (so với mức lỗ 2,98 tỷ đồng kỳ trước), kéo theo Lợi nhuận sau thuế tổng thể tăng trưởng mạnh vượt ngưỡng 10%.

Trên đây là giải trình của Công ty Cổ phần Sông Đà 2 về biến động lợi nhuận sau thuế Quý 2 Báo cáo tài chính Hợp nhất tăng hơn 10% so với cùng kỳ năm trước gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS (để b/c);
- Lưu: VT, TCKT.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



K/T TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Doãn Việt Anh